**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH**

**DỰ THẢO 4.1**

**Nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển**

**thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(kèm theo Nghị quyết số /2023/NQ-HĐND ngày tháng năm 2023*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều****1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Quy định này không áp dụng đối với chương trình phát triển thương mại điện tử Quốc gia, chương trình phát triển thương mại điện tử của các Bộ, ngành Trung ương phối hợp thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đơn vị chủ trì là cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đối tượng thụ hưởng

- Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sinh viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Khách mời trung ương, đại biểu ngoài tỉnh tham gia đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử theo kế hoạch được duyệt.

**Điều 2. Nguồn kinh phí và nguyên tắc thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương cấp hàng năm theo kế hoạch.

2. Nguyên tắc thực hiện

a) Kinh phí giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho cơ quan chủ trì sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt.

b) Hỗ trợ đối tượng thụ hưởng thông qua đơn vị chủ trì thực hiện đề án, dự án, đề tài phát triển thương mại điện tử.

c) Đối với đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thì được hưởng các chính sách, chế độ theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Mức chi đối với từng nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành. Đối với các nội dung chưa quy định mức chi, đơn vị chủ trì tự cân đối để chi trong tổng số tiền được hỗ trợ tối đa/ 01 đề án, dự án, đề tài phát triển thương mại điện tử.

**Chương II**

**NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI**

**THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

**Điều 3. Hỗ trợ xây dựng phát triển hạ tầng và dịch vụ phát triển thương mại điện tử**

1. Nội dung thực hiện xây dựng phát triển hạ tầng và dịch vụ phát triển thương mại điện tử, gồm:

a) Xây dựng, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vận hành, quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

b) Xây dựng phần mềm quản lý về thương mại điện tử, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Nội dung và mức hỗ trợ:

a) Được sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp để hỗ trợ 100% chi phí đối với dự án, đề án dưới 15 tỷ đồng.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại đề cương và dự toán chi tiết; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 4. Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý**

1. Nội dung thực hiện tuyên truyền, quảng bá, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý,gồm:

a) Xuất bản các ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo về thương mại điện tử.

b) Xây dựng, thực hiện tuyên truyền, quảng bá về thương mại điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý thông qua hình thức in, treo băng rôn, cờ phướn, xe lưu động tuyên truyên; trên hệ thống thông tin đại chúng như: báo giấy, báo điện tử, Đài Phát thanh - Truyền hình trong và ngoài tỉnh, trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác.

2. Nội dung và mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 100% chi phí với mức tối đa không quá 200 triệu đồng/01 đề án, đề tài.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Mua tư liệu, xuất bản và phát hành ấn phẩm, tài liệu, tập gấp, sổ tay; Chi phí tổ chức, quản lý (làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại); Chi phí chụp hình, quay phim, in ấn; Chi phí in, treo băng rôn, cờ phướn; Chi phí thực hiện nội dung tuyên truyền; Thuê xe lưu động tuyên truyền; Chi phí hợp đồng quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền với đơn vị chức năng; Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; Chi nước uống giữa giờ: 20.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5. Hỗ trợ tổ chức hoặc tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt tổ chức trong, ngoài nước**

1. Hỗ trợ 100% chi phí với mức tối đa không quá 120 triệu đồng/01 đề án, đề tài thực hiện trong tỉnh Đồng Nai, mức tối đa không quá 200 triệu đồng/01 đề án, đề tài thực hiện ngoài tỉnh Đồng Nai; mức tối đa không quá 500 triệu đồng/01 đề án, đề tài thực hiện ở nước ngoài; gồm: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại); Chi phí chụp hình, quay phim, in ấn; Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; Chi nước uống giữa giờ: 20.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người; Chi phí thù lao, biên soạn nội dung tài liệu đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; Số hóa tài liệu trong trường hợp tổ chức từ xa; Tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; khách mời trung ương, đại biểu ngoài tỉnh tổ chức tại thành phố Biên Hòa, ngoài tỉnh Đồng Nai: 200.000 đồng/ngày/người, tổ chức tại thành phố Long Khánh và các huyện: 150.000 đồng/ngày/người; Chi bồi dưỡng người tham gia phiên tọa đàm tại hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cho 200.000 đồng/người/phiên; Chi phí tham dự; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với đối tượng thụ hưởng ngoài cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt tổ chức trong, ngoài nước do đơn vị khác tổ chức (không phải đơn vị chủ trì tổ chức) được hỗ trợ, cụ thể như sau:

a) Trường hợp tổ chức trong tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ 100% chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu cho 01 người/ đơn vị tham gia, tối đa không quá 01 triệu đồng/lần/ đơn vị.

b) Trường hợp tổ chức ngoài tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ 100% chi phí tham dự, tài liệu, tiền đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; tiền ăn cho đại biểu 01 người/đơn vị tham gia, tối đa không quá 10 triệu đồng/lần.

c) Trường hợp tổ chức ở nước ngoài: hỗ trợ 100% chi phí đi lại, phí tham dự với mức tối đa không quá 20 triệu đồng/lần/đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á; 30 triệu đồng/lần/đơn vị tham gia tại các khu vực khác.

**Điều 6. Hỗ trợ tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, giải pháp bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý**

1. Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 300 triệu đồng/năm

2. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi thuê tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, bảo đảm bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 7. Hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để thực hiện giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến**

1. Mức hỗ trợ

a) Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng, tối đa không quá 5 năm.

b) Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử không do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý hỗ trợ 70% chi phí phí thuê gian hàng, tối đa không quá 24 triệu đồng/ năm/ sàn thương mại điện tử, không quá 02 sàn thương mại điện tử/ năm/ đối tượng thụ hưởng.

2. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng trên các sàn thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 8.** **Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử, hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động**

1. Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: Tối đa 70% chi phí, tối đa không quá 6 triệu đồng/ đối tượng thụ hưởng.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hàng, quản lý website); chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 2,5 triệu đồng/ năm/ tên miền, thuê bao hosting website thương mại điện tử.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử, hỗ trợ đều trong 36 tháng của năm kế tiếp sau ngày vận hành chính thức của website thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 9.** **Hỗ trợ điều tra thống kê, nghiên cứu thị trường về thương mại điện tử**

1. Điều tra thống kê về thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 1.000 triệu đồng/lần

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác thống kê; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nghiên cứu thị trường về thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/lần

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác nghiên cứu thị trường; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại); chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 10****.** **Hỗ trợ hợp tác về thương mại điện tử**

1. Các hoạt động hợp tác về thương mại điện tử, gồm:

a) Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử.

b) Hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ.

c) Tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử, không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, ở, đi lại), thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, phiên dịch, văn phòng phẩm; Chi nước uống giữa giờ: 20.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người; Tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đại biểu khách mời (đối tác) 200.000 đồng/ngày/người; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng tham gia không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước hỗ trợ 100% chi phí đi lại, ăn, ở tối đa không quá 10 triệu đồng/01 đơn vị tham gia ngoài tỉnh Đồng Nai, 20 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á; 30 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại các khu vực nước ngoài khác./.

<6-6-23-du-thao-quy-dinh-kem-NQ-TMDT>